

Ga lang

21.3.1991.

Kính gửi Bà Khoa Minh Thu.

Thưa Bà, con tên là Lý Thị Minh Thu, Cha con là Lý Hữu Nhật
Còn không biết là Cha con có biết Bà hay là Bà biết Cha con không.
Đầu thư kính đến Bà còn Cháu Bà được niềm trường thọ. Thưa Bà
Còn không biết Bà bao nhiêu tuổi, con gọi đại là Bà. Nay con viết thư
này trước tiên con kính chúc gia đình Bà thật nhiều sức khỏe và vạm
vẻ như ý. Như vừa qua con nhận được thư của Cha con, qua lời
thức của Cha con thì Cha con có nói là Cha con đã nhờ Bà cam thiệp
cho con nay con muốn đăng chủ này trên đài Bà là Cam thiệp của con
theo đơn: con của con rất là vất vả Bà ạ, Con thì học còn nhớ
qua đảo ga lang này chủ có một mình, mà không có một thân nhà
nào ở nước ngoài 3 cả. Ông chủ của Cao ủy liên hiệp quốc phát
đây là đồ của Cao ủy liên hiệp quốc phát cho mỗi người trong đảo là
1. Trứng gà: 3 gói mì tôm, 1 gói gạo trắng, đậu xanh, đậu nành,
1 lít dầu lửa, 1 kg gạo ngoài đảo không có gì hết, Thưa Bà thì
như con không có một người thân nhân ở nước. Thứ 3 thì không
có tiền để mua tập vở để học chữ cái và học tiếng anh. Đã lâu
tuổi con là tuổi mình ở đảo này con nghe rất nhiều người trong
cao ủy liên hiệp quốc họ nói là muốn chia mẹ ở và là
trả về Việt Nam. Rồi con thấy những ai có người ở Mỹ chạy
chạy vào Cao ủy và ban hành học thì được thanh học đặc biệt
mà thanh học đặc biệt là đậu, Con kính nhờ lòng nhân đức của Bà
giúp con có thể gặp được Cao ủy và thanh học trước và thời gian chờ
đến thanh học có thể là 3 năm nữa mà cuộc sống quá khắc nghiệt
Bà ạ. Mong Bà mở rộng lòng nhân ái mà giúp con.

Con đây là Lý Thị Minh Thu.

Tên: Lý Thị Minh Thu

Sinh: 5.3.1977. Tại: Mỹ Tho. Trình độ Văn hóa: 8/12.

Hội VN ngày: 14-10-1990. Đến ga lang 22-10-1990
Đu tàu số: TG 0128/35. Barrack 211 Zone II

ga lang I.

Chia: Lý Hải Nhật Sinh 9.3.1953 tại Mỹ Tho

Thức 1975: đến lính tại phòng 7 bộ tổng tham mưu

nhập ngũ: 4-12-1971 đã làm đến 30-4-1975. Số quân

73/006612. Phòng I. KBC 4002/7. Trưởng phòng Chấn thương
phạm luật Nhân. Sau 1975: làm vườn + chạy xe.

Như: Nguyễn Thị Ngọc Sinh 1951 tại Tuyên Lai Ninh Bình.

Thức 1975: làm việc tại VNCH tại bệnh viện 3 đã chiến

Số quân: 74/003807. KBC: 4808. Cấp bậc: Hạ Sĩ nhất.

Sau 1975: tại trại.

Còn 2 con con ở VN. Lý Thụy Ngọc 1974. Học Sinh. Lý Thụy Thiên

Học Sinh.

Tên này là lý lịch của con, Con rất mong được Bà giúp
đó thời con có tới lời kính đáp Bà. Con kính chúc Bà gặp
nhiều may mắn.

Còn là thủ này con kính nhờ Bà chuyển về địa chỉ này giúp
con. Tên này là địa chỉ cũ của con.

PHAM THI CHAM.

8/9 HOANG HAT HAM KHU PHO 6 F.3

MỸ THO. TIỀN GIANG.

VIET NAM.

LY THI MINH THU

BOAT: TG 0128/35

PAKOLAL AMBAL

PO BOX 7 PULAU GALANGI

TANJUNG PINANG RIAY 29101

INDONESIA

TB: Con rất mong thủ hồi âm của Bà. Bà làm ơn hồi âm
đem cho con mừng. Con tại chúc Bà được nhiều sức khỏe.

Ly Thị Minh Thu.

FROM: LY THI MINH THU

BOAT: TG 0128/35.

PUSKOPAL ARMABAL

PO BOX 19 PULAU GALANGI

TANJUNG PINANG RIAU 2910

INDONESIA



TO: KIRUC THI MINH THU

PO BOX 5435

ARLINGTON VA.

22205 - 0635

USA



Kính Gởi Bà Khắc Minh Thư

Kính thưa Bà:

Em tên là Lý Huệ Nhật sinh năm 1953, hiện ngụ tại 86 ấp Mỹ Thạnh, xã Mỹ Phong, TP Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang.

Em trong kính trình Bà một việc như sau:

Em có đứa con gái tên Lý Thị Minh Thư sinh năm 1977 đã rời - Việt Nam đến đảo Matak ngày 20/10/1990 hiện nay ở tại đảo Galang I của INDONESIA.

Địa chỉ là: Lý Thị Minh Thư

BOAT: N° TG 0128 - 35

PUSKOPAL ARMABAL

PO BOX 7 PLAY GALANG I

TANJUNG PINANG RIAU 29101 - INDONESIA.

Được biết sự hoạt động tích cực của Bà nhằm giúp đỡ một cách hiệu quả những trường hợp cần can thiệp hoặc bảo đảm cho những người ở Việt Nam muốn xuất cảnh sang Hoa Kỳ, tôi xin được phép gửi thư này đến Bà, rất mong Bà vì lòng nhân đạo sẵn có và tình cảm mà Bà dành cho những người đã phục vụ Chánh Quyền Saigon trước năm 1975, để kính mong Bà bằng ảnh hưởng to lớn của cơ quan - giúp bảo lãnh và nhân con gái tôi nói trên, được rời khỏi trại T! Nam ở Đảo Càng sớm càng tốt để đến định cư tại Hoa Kỳ.

Em đã phục vụ tại Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH được 4 năm, là Binh I Lý Huệ Nhật số quân 73/006612. Thư ký Ban 4, Phòng 7 Bộ Tổng Tham Mưu / QLVNCH. KBC 4002/7. Và tôi là HSI Nguyễn Thị Lộc số quân 71/003807 phục vụ Bệnh Viện 3 Dã Chiến Định Tường KBC 4308.

Con gái tôi ra đi trong lứa tuổi còn quá nhỏ,
nên sẽ rất gian khổ trong những ngày tha hương vô định
như hiện nay.

Đôi cũng tin tưởng là Bà sẽ có dịp giới thiệu
trường hợp của con gái tôi cho một Cơ quan hay Hội Từ-
thiện nào của Hoa Kỳ, để có thể được sớm bảo lãnh
và thoát khỏi cuộc sống tại trại tị nạn trên Đảo.

Gia đình tôi xin trân trọng tin tưởng vào sự tận
tình giúp đỡ của Bà và nói thêm hy vọng đó xin Bà
nhận nơi đây tấm lòng thành kính biết ơn của gia đình tôi.

Kính đơn.

như Lý huu Nhật.

TB:

Đôi được nghe nói HCR có thông báo về chương
trình DIP, Kính xin Bà giúp đỡ trường hợp thật sẽ
có chương trình này (tin tức ở US Department of Justice)

Xin đính kèm:

01 - Khai sanh của Lý thị Minh Ethel.

01 - Khai sanh của Lý huu Nhật (Chia của Lý thị
Minh Ethel)

01 - Khai sanh của Nguyễn thị Lộc (Mẹ của Lý thị Minh Ethel)

01 - giấy Hôn thú.

01 - giấy Chứng nhận trình diện.

Địa chỉ của tôi:

Lý huu Nhật

86 ấp Mỹ - Thạnh xã Mỹ - Phong.
Thành phố Mỹ Tho Tỉnh Tiền Giang

GIẤY CHỨNG NHẬN TRÌNH DIỆN

Số 51. / AN

Họ, tên Đỗ Hữu Đạt
Ngày, tháng năm sinh 9/3/1953
Sinh quán Xã Mỹ Phước
Chỗ ở hiện tại Ấp Mỹ Thạnh
Trước từng sự tại Vai 8 ôn
Cấp bậc B I Chức vụ Thủ lý, trưởng
Số quân 73/006622

Thẻ căn cước số 0224422
Đến trình diện ngày 9 tháng 5 năm 1975
Tại Xã Mỹ Phước
Sau trình diện về cư trú tại Ấp Mỹ Thạnh
Có nộp các thứ sau đây:
1. C.C. Dân Việt
.. .. . có biên nhận kèm theo)

Ngày 10 tháng 5 năm 1975

Ủy Ban Quân Quản
Thành phố Mỹ Tho
Ban An Ninh Nội chính

NHỮNG ĐIỀU QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI GIỮ GIẤY CHỨNG NHẬN

- 1 — Phải tuân theo luật lệ quy định của Chánh quyền Cách Mạng.
- 2 — Phải xuất trình giấy chứng nhận này với cán bộ Chánh quyền ở Phường Xã.
- 3 — Giấy này không thay thế cho giấy thông hành.
- 4 — Không được tẩy xóa, sửa chữa, cho mượn giấy chứng nhận này. Nếu mất phải trình báo ngay với cơ quan an ninh tại nơi mất và với Chánh quyền nơi có giấy chứng nhận.
- 5 — Khi Chánh quyền Cách Mạng báo gọi thì phải đến đúng hạn.

C. Huân Nhận

anh Lý Văn Nhứt 1/4/28 Ngay và làm
công tại 5/2/28 hàng tháng anh làm
công tại 3/2/28 hàng tháng

Mỹ Long Ngày 9/8/28

Ủy Ban D-CLM Xã

Chủ tịch

Mười

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu IP/HT 3

Xã, phường... Mỹ Phong...Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số.....

Huyện, Quận TP. Mỹ Tho...

Quyền số.....

Tỉnh, Thành phố... Tiền Giang

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÝ + THỊ - MINH - THƯ (THƯ) Nam hay nữ NữNgày, tháng, năm sinh ngày năm, tháng ba, năm một ngàn chín trăm bảy mươi bảy (05 - 03 - 1977)Nơi sinh ấp Mỹ Thạnh xã Mỹ Phong, TP. Mỹ Tho, TG.Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ,	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Lộc</u>	<u>Lý Hữu Nhứt</u>
Tuổi	<u>08 - 12 - 1951</u>	<u>09 - 03 - 1953</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Nội trợ</u>
Nơi thường trú	<u>Tuyên Lai, Ninh Bình</u>	<u>ấp Mỹ Thạnh xã Mỹ Phong, Mỹ Tho, Tiền Giang</u>

5/89 QĐ 261/QĐ - HT

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Lý Hữu Nhứt 1953 thường trú ấp Mỹ Thạnh xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang CMND số : 310076372Đã ký ngày 29 tháng 08 năm 1982
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN Xã Mỹ Phong

Người đứng khai

Đã ký : Võ Văn Hai

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 05 tháng 12 năm 1990

T/M UBND



VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
République du Viêt-Nam

BỘ TƯ-PhÁP
Département de la Justice

SỞ TƯ-PhÁP NAM-PHẦN
Service Judiciaire du Sud-Viêt-nam

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA

(GREFFE DU TRIBUNAL DE

SỞ ĐÌNH ĐÌNH TƯỜNG

nh 69-10

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

(Extrait du registre des actes de naissance)

LÀNG NỮ PHONG (MỸ-THO).

(NAM-PHẦN)
(Sud-Viêt-nam)

NĂM 1953
(Année)

SỐ HIỆU 16
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít. (Nom et prénom de l'enfant)	Lý-Huân-Thật
Nam, nữ. (Sexe de l'enfant)	trai
Sanh ngày nào. (Date de naissance)	9 Mars 1953
Sanh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	Mỹ-phong
Tên, họ cha. (Nom et prénom du père)	Lý-Huân-Dương
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Mỹ-Phong
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	Nguyễn-thị-Chiếu
Mẹ làm nghề gì. (Sa profession)	Làm vườn
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Mỹ-phong
Vợ chánh hay vợ thứ. (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh

Chúng tôi,
(Nous)

Chánh-án Tòa
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông
(M.)

Chánh-Lục-Sự Tòa-án sở tại.
(Greffier en chef du dit tribunal.)

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

Mỹ-tho, ngày 14/II/1963
CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF),

(1) và (2) Chứng-nhận có bởi
hai chữ./-

ngày 14/II/1963
CHÁNH-ÁN,
LE PRÉSIDENT,

Giá tiền : 500
(Coût)
Biên-lai số : 18.155
(Quittance n°)

Bùi-văn-Điện



BIÊN BẢN THỂ VÌ

KHAI-SANH

Số 516
Năm 1955

Của NGUYỄN-THỊ-LỘC

Năm một ngàn chín trăm năm lăm tháng mười hai

ngày mồng chín

Trước mặt chúng tôi Nguyễn-Toại Chánh-án Tòa
Sơ-Thẩm Huế, ngồi tại văn phòng có Ông Trần-Kiểm-Mai
Lục-sự giúp việc.

Đã đến hầu:

Có Ông NGUYỄN-VAN-HƯƠNG tuổi

Và các nhân chứng:

1. NGUYỄN-VAN-TINH 34 tuổi
 2. ĐÀO-BÌNH-AN 28 tuổi
 3. NGUYỄN-THỊ-EM 31 tuổi
- Sau khi tuyên thệ khai cam đoan biết chắc tên

NGUYỄN-THỊ-LỘC, con gái, VIỆT tịch, sanh ngày MỒNG TÁM tháng MƯỜI MỘT
năm MỘT NGÀN CHÍN TRĂM NĂM MƯỜI MỘT (08-II-1951) tại
TUYÊN-LAI, KIM-SƠN, NINH-BÌNH, con Ông NGUYỄN-VAN-HƯƠNG và Bà
PHẠM-THỊ-CHÂM vợ chánh.

Bởi vậy bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và
chiếu điều 47 và 48 H.V.H L lập biên bản thể KHAI-SANH này
cho tên NGUYỄN-THỊ-LỘC

Những nhân chứng và người đứng xin co ký tên với chúng
tôi và Ông Lục-sự sau khi nghe đọc lại.

LỤC-SỰ

(ký tên)

CHÁNH-ÁN

(ký tên)

Lệ phí bản Sao 15 \$

Trước hạ lại HUẾ

Ngày 09 tháng 12 năm 1955

Quyền 02 lờ 73 số 516

Lệ Phí mỗi bản sao

TRÍCH SAO Y CHÍNH BẢN

Huế, ngày 16 tháng 03 năm 1974

Chánh Lục-sự,



TRÍCH-LỤC HÔN-THU

LẬP NGÀY 7 THÁNG 5 NĂM 74

MD.4b

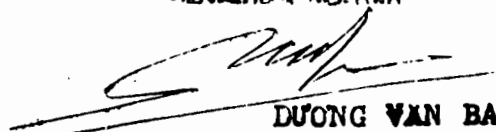
PHƯỜNG III
SỐ HIỆU 10/P3

Tên họ chồng	:	LÝ-HỮU-NHỰT
Ngày và nơi sinh	:	ngày 09 tháng 3 năm 1953 Mỹ-Phong, (Định-Tường)
Tên họ cha chồng	:	Lý-Hữu-Đường (sống)
Tên họ mẹ chồng	:	Nguyễn-Thị-Chắc (sống)
Tên họ vợ	:	NGUYỄN-THỊ-LỘC
Ngày và nơi sinh	:	ngày 08 tháng 11 năm 1951 Tuyên-Lai, Kim-Sơn, Ninh-Bình
Tên họ cha vợ	:	Nguyễn-văn-Hường (chết)
Tên họ mẹ vợ	:	Phạm-Thị-Châm (sống)
Ngày lập hôn thú	:	ngày bảy tháng năm, năm một ngàn chín trăm bảy mươi tư. Hồi 9 giờ.
Có lập hôn khế không	:	//

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

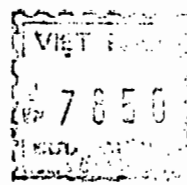
Mỹtho, ngày 08 tháng 5 năm 1974

VIỆN-CHỨC HỘ-TRƯỞNG


DƯƠNG VĂN BA

FROM: Lý Hữu Nhứt
86 ấp Mỹ Chánh
xã Mỹ Phong
Thành phố Mỹ Tho Tiền Giang

1661-8-11-1991



PAR AVION



PAR AVION VIA AIR MAIL

TO: Đhuc - Minh - Thu
PO BOX 5435
ARLINGTON VA
22205 - 0635 USA